| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 12/2022/QĐST-DS | *K, ngày 28 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Thành S, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Anh Đinh Minh H, sinh năm 1978 và chị Đinh Thị Đ, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về số nợ:** Anh Đinh Minh H và chị Đinh Thị Đ công nhận còn nợ anh Nguyễn Thành S số tiền nợ gốc là 385.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi lăm triệu đồng).

- **Về thời gian và phương thức trả nợ:** Anh Đinh Minh H và chị Đinh Thị Đ có nghĩa vụ trả dứt điểm cho anh Nguyễn Thành S số tiền 385.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi lăm triệu đồng) nói trên trong thời hạn 02 tháng, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành (từ ngày 18/11/2022 đến ngày 18/01/2023).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 385.000.000 x 5% = 19.250.000 đồng (Mười chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), do hòa giải thành được giảm 50% còn lại 9.625.000 đồng (Chín triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận anh Đinh Minh H và chị Đinh Thị Đ chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm này.

Anh Nguyễn Thành S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh S số tiền 9.625.000 đồng (Chín triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh S đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án phí số 0004345, ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phan Huy Viễn**

**Nơi nhận:**
- *VKSND huyện K;*
- *Chi cục THADS huyện K;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*